

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2021/HS-ST

Ngày: 07 – 5 – 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Vương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Thu Yển.

Ông Hồ Tấn Tài.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đậu Thị Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Phan Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lý Văn T, sinh năm 1992 tại tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn S, sinh năm 1972 và bà Vũ Thị C, sinh năm 1972; vợ Hoàng Thị L, sinh năm 1988 (không có đăng ký kết hôn) và 01 người con sinh năm 2018;

Tiền án:

+ Ngày 16/5/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản theo Bản án số 155/HSST ngày 16/5/2012.

+ Ngày 16/8/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xử phạt 12 tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo Bản án số 48/HSST ngày 16/8/2012. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm 06 tháng tù.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2020 đến nay. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Công K, sinh năm 1993; nơi cư trú: phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

*Người làm chứng:*

1. Ông Hồ Duy T. Vắng mặt.
2. Bà Hoàng Thị L. Vắng mặt.
3. Ông Trần Minh M. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/10/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phối hợp với Công an phường B, thành phố T tiến hành tuần tra. Khi đi đến trước Văn phòng khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Lý Văn T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 60F1 – 02913 đi trên đường có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện T đang cầm trên tay trái 01 (một) túi nylon hàn kín hai đầu có chứa chất màu trắng, T khai nhận là ma túy loại Heroin nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Văn T.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An ra Lệnh khám xét khẩn cấp và tiến hành khám xét phòng trọ của Lý Văn T thuê tại số A, khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, phát hiện và thu giữ 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất màu trắng; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng một đầu hàn kín, một đầu được cột thun chứa chất màu trắng; 04 (bốn) ống bơm kim tiêm để trong góc bên phải phòng trọ.

Quá trình điều tra, Lý Văn T khai nhận: Bản thân T là người nghiện ma túy, vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 02/10/2020 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 60F1 – 02913 đến khu vực dưới chân cầu P thuộc địa bàn Quận A, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch để mua ma túy với giá 1.000.000 đồng rồi đưa về phòng trọ của T cất giấu để nhằm mục đích sử dụng dần. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/10/2020, T cầm một túi nylon hàn kín chứa Heroin bên tay trái rồi điều khiển xe mô tô biển số 60FI - 02913 đi tìm nơi để sử dụng thì bị lực lượng Công an tuần tra bắt giữ.

Theo Bản kết luận giám định số 631/MT-PC09 ngày 12/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng: 0,1830 gam (M1); 0,1000 gam (M2-1); 0,5063 gam (M2-2). Tổng trọng lượng là 0,7893gam, loại Heroin.

Bản Cáo trạng số 122/CT-VKS -TA ngày 29/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lý Văn T về

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

### **Tại phiên tòa:**

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương luận tội bị cáo trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

### **Về xử lý vật chứng:**

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 631/PC09 (M1) (bên trong có chứa 0,1699 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 631/PC09 (M2) (bên trong có chứa 0,5717 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 04 (Bốn) ống bơm kim tiêm.

+ Đối với xe mô tô Wave biển số 60F1 – 029.13, số khung: RLHJC5217CY232390, số máy JC52E-4337147. Lý Văn T khai nhận mua lại xe này với giá 7.500.000 đồng vào năm 2020 của một thanh niên tên Minh T (không rõ nhân thân lai lịch) nhưng T không cung cấp được giấy chứng nhận đăng ký xe và hợp đồng mua bán xe. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên chủ sở hữu là ông Nguyễn Công K. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại chiếc xe này cho ông K là có căn cứ.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Lý Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/10/2020, tại khu vực trước văn phòng khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lý Văn T thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,1830 gam ma túy loại heroin để sử dụng thì bị Lực lượng Công an bắt quả tang. Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Văn T tại phòng trọ số A, nhà trọ số B, khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Lực lượng Công an thu giữ thêm 0,6063 gam ma túy loại heroin cùng 04 ống bơm kim tiêm. Theo Bản kết luận giám định số 631/MT-PC09 ngày 12/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng: 0,1830 gam (M1); 0,1000 gam (M2-1); 0,5063 gam (M2-2). Tổng trọng lượng là 0,7893gam, loại Heroin.

Hành vi của bị cáo Lý Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu trái phép ma túy trong người và nơi ở của bị cáo, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Theo biên bản xác minh ngày 05/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông, bị cáo Lý Văn T chưa thi hành án đối với phần án phí dân sự, hình sự của Bản án số 48/HSST ngày 16/8/2012, do Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông tuyên xử nên chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật nên được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 631/PC09 (M1) (bên trong có chứa 0,1699 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định)

của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 631/PC09 (M2) (bên trong có chứa 0,5717 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 04 (bốn) ống bơm kim tiêm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô Wave biển số 60F1 – 029.13, số khung: RLHJC5217CY232390, số máy JC52E-4337147. Bị cáo Lý Văn T khai nhận mua lại xe này với giá 7.500.000 đồng vào năm 2020 của một thanh niên tên Minh T (không rõ nhân thân lai lịch) nhưng bị cáo không cung cấp được chứng cứ chứng minh theo đúng quy định của pháp luật, không có giấy chứng nhận đăng ký xe và hợp đồng mua bán xe. Quá trình điều tra thu thập chứng cứ, ông Nguyễn Công K chứng minh được chiếc xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại chiếc xe này cho ông K là phù hợp với quy định pháp luật

[9] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Lý Văn T hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Căn cứ vào:**

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lý Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2020.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 631/PC09 (M1) (bên trong có chứa 0,1699 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 631/PC09 (M2) (bên trong có chứa 0,5717 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 04 (bốn) ống bơm kim tiêm.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/3/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).*

**3. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hoàng Vương**